

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
Dự án Khu hậu cần dịch vụ cảng cá Sông Trà Bồng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Khu hậu cần dịch vụ cảng cá Sông Trà Bồng đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Công văn số 30/Cty-TP ngày 30/9/2019 của Công ty TNHH Thiên Phú và đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Kết quả thẩm định số 3062/KQTĐ-ĐTM ngày 05/7/2019 và Tờ trình số 1642/TTr-STNMT ngày 10/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Khu hậu cần dịch vụ cảng cá Sông Trà Bồng (*sau đây gọi tắt là Dự án*) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Chủ dự án: Công ty TNHH Thiên Phú.

2. Địa điểm, quy mô của Dự án:

a) Địa điểm: xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

b) Diện tích và qui mô dự án:

- Diện tích là 9.774m²;

- Qui mô dự án: Hệ thống cấp xăng dầu và cửa hàng xăng dầu với công suất: 100m³/ngày; Xưởng nước đá, khu trữ đá với công suất 50T/ngày; Kho cửa hàng lương thực, ngư lưới cụ với công suất 10T/ngày; Nhà tiếp nhận thủy sản với công suất 100T/ngày; Xưởng sơ chế đông lạnh với công suất 7,5T/ngày.

Tổng hợp các hạng mục công trình của dự án

STT	Các hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng
1	Nhà tiếp nhận và phân loại thủy sản	m ²	730
2	Xưởng sản xuất đá	m ²	746
3	Nhà sơ chế	m ²	441
4	Nhà văn phòng	m ²	210
5	Nhà căn tin dịch vụ	m ²	236
6	Kho và cửa hàng lương thực, ngư cụ	m ²	266
7	Nhà để xe và thiết bị	m ²	147
8	Nhà để xe cán bộ công nhân viên	m ²	150
9	Nhà vệ sinh công cộng	m ²	36,2
10	Trạm cấp xăng dầu	m ²	1.148
11	Bể nước ngầm PCCC	m ²	92,16
12	Sân bãi nhà phân loại	m ²	2.335
13	Nhà nghỉ ca	m ²	525,91
14	Bể sự cố	m ²	60
15	Thoát nước mưa, thoát nước thải	HT	1
16	Hệ thống cấp nước	HT	1
17	Hệ thống cấp điện, chiếu sáng	HT	1
18	San nền, lối đi nội bộ	-	-

3. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án

a) Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt;

b) Tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành có liên quan, đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công, hoạt động của Dự án;

c) Trong quá trình vận hành dự án phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh và tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, độ rung, môi trường không khí: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung – QCVN 27:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh – QCVN 05:2013/BTNMT;

d) Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải phát sinh trong giai đoạn hoạt động của cảng cá đảm bảo nước thải sau khi xử lý đạt Quy chuẩn

kỹ thuật quốc gia về nước thải chế biến thủy sản – QCVN 11:2015/BTNMT, cột B, $K_q = 0,9$, $K_f = 1,2$ trước khi thải ra sông Trà Bồng.

d) Thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình xây dựng, hoạt động Dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường theo đúng quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại;

e) Thực hiện tốt công tác vệ sinh công nghiệp, các biện pháp giảm thiểu mùi phát sinh từ quá trình thu mua, vận chuyển, lưu trữ nguyên liệu và phế phẩm từ hoạt động của cảng cá.

f) Thực hiện các biện pháp quản lý, kỹ thuật để phòng ngừa, ứng cứu các sự cố môi trường có thể xảy ra trong quá trình thực hiện Dự án; thường xuyên kiểm tra các hạng mục công trình, khi phát hiện có sự cố xảy ra phải nhanh chóng khắc phục và thông báo cho các cơ quan chức năng biết để phối hợp xử lý kịp thời.

g) Tuyệt đối không sử dụng các loại máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất và các vật liệu khác đã bị cấm sử dụng tại Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Các điều kiện kèm theo

a) Có phương án phòng chống, ứng cứu các sự cố liên quan đến sự cố do thiên tai, thời tiết bất thường, chập điện, cháy nổ, hư hỏng thiết bị, tai nạn lao động.

b) Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân tham gia đánh giá tác động môi trường giải trình trước cơ quan nhà nước, cơ quan truyền thông về thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường khi được yêu cầu.

c) Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường hàng năm theo như Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Số liệu quan trắc, giám sát phải được cập nhật, lưu giữ và phải có báo cáo gửi cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, giám sát.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm:

1. Lập và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường tại khu vực triển khai thực hiện dự án để nhân dân biết và theo dõi đúng quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 của Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch quản lý môi trường và việc triển khai thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan đến dự án khi được yêu cầu.

4. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu đề xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng, phải dừng ngay các hoạt động của dự án gây ra sự cố; tổ chức ứng cứu, khắc phục sự cố; thông báo khẩn cấp cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cấp tỉnh và các cơ quan liên quan nơi thực hiện dự án để chỉ đạo và phối hợp xử lý.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt thuộc trường hợp phải được chấp thuận về môi trường, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có quyết định chấp thuận của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND huyện Bình Sơn thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Giao thông vận tải; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn; Giám đốc Công ty TNHH Thiên Phú và Thủ trưởng các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, NNTN, CB-TH;
- Lưu: VT, CNXDak685.

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng